

**CÔNG TY CỔ PHẦN
GEMADEPT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Tp HCM, ngày 30 tháng 01 năm 2025

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
Năm 2025**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

- Tên công ty niêm yết: Công ty Cổ Phần Gemadept
- Điện thoại: 028. 38 236 236 - Fax: 028. 38 235 236
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 6 Lê Thánh Tôn, phường Sài Gòn, TP.HCM
- Email: info@gemadept.com.vn
- Vốn điều lệ: 4.264.951.090.000 đồng
- Mã chứng khoán: GMD
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đang thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng Cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	130/BB-HĐQT-GMD	24/06/2025	Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2025
2	131/NQ-HĐQT-GMD	24/06/2025	Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

II. Hội đồng quản trị

1 Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Đỗ Văn Nhân	Chủ tịch HĐQT	30/05/2018 và tái bổ nhiệm 09/06/2023	
2	Ông Chu Đức Khang	Phó chủ tịch HĐQT	30/05/2018 và tái bổ nhiệm 09/06/2023	
3	Ông Nguyễn Thanh Bình	Thành viên HĐQT - kiêm Tổng giám đốc	30/06/2021 và tái bổ nhiệm 09/06/2023	
4	Bà Bùi Thị Thu Hương	Thành viên HĐQT - kiêm Giám đốc tài chính	30/05/2018 và tái bổ nhiệm 09/06/2023	
5	Bà Nguyễn Minh Nguyệt	Thành viên HĐQT - kiêm, Người được ủy quyền Công bố thông tin	30/05/2018 và tái bổ nhiệm 09/06/2023	
6	Ông Vũ Ninh	Thành viên HĐQT - Người phụ trách quản trị Công ty	30/05/2018 và tái bổ nhiệm 09/06/2023	
7	Ông Nguyễn Văn Hùng	Thành viên HĐQT độc lập	25/04/2022 và tái bổ nhiệm 09/06/2023	
8	Ông Shinya Hosoi	Thành viên HĐQT	09/06/2023	24/06/2025
9	Ông Lâm Đình Dụ	Thành viên HĐQT độc lập	09/06/2023	
10	Ông Nguyễn Thái Sơn	Thành viên HĐQT độc lập	09/06/2023	
11	Ông Shuntaro Iida	Thành viên HĐQT	24/06/2025	

2 Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Đỗ Văn Nhân	Chủ tịch HĐQT	13	100%	
2	Ông Chu Đức Khang	Phó chủ tịch HĐQT	13	100%	
3	Ông Nguyễn Thanh Bình	Thành viên HĐQT - kiêm Tổng giám đốc	13	100%	
4	Bà Bùi Thị Thu Hương	Thành viên HĐQT - kiêm Giám đốc tài chính	13	100%	
5	Bà Nguyễn Minh Nguyệt	Thành viên HĐQT - kiêm, Người được ủy quyền Công bố thông tin	13	100%	
6	Ông Vũ Ninh	Thành viên HĐQT - Người phụ trách quản trị Công ty	13	100%	
7	Ông Nguyễn Văn Hùng	Thành viên HĐQT độc lập	13	100%	
8	Ông Shinya Hosoi	Thành viên HĐQT	5	38%	ĐHĐCĐ miễn nhiệm ngày 24/06/2025.
9	Ông Lâm Đình Dự	Thành viên HĐQT độc lập	13	100%	
10	Ông Nguyễn Thái Sơn	Thành viên HĐQT độc lập	13	100%	
11	Ông Shuntaro Iida	Thành viên HĐQT	8	62%	ĐHĐCĐ bỏ nhiệm ngày 24/06/2025 nhiệm kỳ 2023- 2028

- 3 Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc (Tổng Giám đốc): Tại các cuộc họp HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc phải trả lời các chất vấn về kết quả kinh doanh kỳ (tháng) trước, kết quả thực hiện các nghị quyết HĐQT. Ngoài ra, các bộ phận quản trị rủi ro luôn giám sát thường xuyên các hoạt động sản xuất.
- 4 Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Đã có nghị quyết thành lập tiểu ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT.
- 5 Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	019/BB-HĐQT-2025	21/01/2025	Biên bản họp HĐQT V/v: Phát hành CP Theo chương trình lựa chọn cho CBNV có thành tích xuất sắc của công ty CP Gemadept năm 2023
2	020/NQ HĐQT 2025	21/01/2025	Nghị quyết HĐQT V/v: Phát hành CP Theo chương trình lựa chọn cho CBNV có thành tích xuất sắc của công ty CP Gemadept năm 2023
3	027/BB-HĐQT-GMD	23/01/2025	Biên bản họp HĐQT V/v: Điều chỉnh phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2024
4	028/NQ-HĐQT-GMD	23/01/2025	Nghị quyết HĐQT V/v: Điều chỉnh phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2024
5	029/BB-HĐQT-GMD	23/01/2025	Biên bản họp HĐQT V/v: Tăng vốn điều lệ của Công ty TNHH DV VT Tổng hợp V.N.M
6	030/NQ-HĐQT-GMD	23/01/2025	Nghị quyết HĐQT V/v: Tăng vốn điều lệ của Công ty TNHH DV VT Tổng hợp V.N.M
7	031/BB-HĐQT-GMD	23/01/2025	Biên bản họp HĐQT V/v: Tăng vốn điều lệ Công ty TNHH Thiết bị và DV Hàng hải Thái Bình Dương (PME)
8	032/NQ-HĐQT-GMD	23/01/2025	Nghị quyết HĐQT

			V/v: Tăng vốn điều lệ Công ty TNHH Thiết bị và DV Hàng hải Thái Bình Dương (PME)
9	033/BB-HĐQT-GMD	23/01/2025	Biên bản họp HĐQT V/v: Thông qua nhận chuyển nhượng cổ phần trong Công ty CP DV Cảng Hải Minh (nay đổi tên thành Công ty Cổ phần dịch vụ Cảng Nam Đình Vũ)
10	034/NQ-HĐQT-GMD	23/01/2025	Nghị quyết HĐQT V/v: Thông qua nhận chuyển nhượng cổ phần trong Công ty CP DV Cảng Hải Minh (nay đổi tên thành Công ty Cổ phần dịch vụ Cảng Nam Đình Vũ)
11	035/BB-HĐQT-GMD	23/01/2025	Biên bản họp HĐQT V/v: Thông qua nhận chuyển nhượng CP trong Công ty CP ICD Nam Hải, Công ty CP Cảng Nam Đình Vũ và CP Cảng quốc tế Gemadept - Dung Quất
12	036/NQ-HĐQT-GMD	23/01/2025	Nghị quyết HĐQT V/v: Thông qua nhận chuyển nhượng CP trong công ty CP ICD Nam Hải, Công ty CP Cảng Nam Đình Vũ và CP Cảng quốc tế Gemadept- Dung Quất
13	063/BB-HĐQT-GMD	14/03/2025	Biên bản họp HĐQT V/v: Tăng vốn điều lệ và sửa đổi điều lệ công ty
14	064/NQ-HĐQT-GMD	14/03/2025	Nghị quyết HĐQT V/v: Tăng vốn điều lệ và sửa đổi điều lệ công ty
15	100/BB-HĐQT-GMD	09/04/2025	Biên bản họp HĐQT V/v: Gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2025 và chủ trương mua lại cổ phiếu của Công ty
16	101/NQ-HĐQT-GMD	09/04/2025	Nghị quyết HĐQT V/v: Gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2025 và chủ trương mua lại cổ phiếu của Công ty
17	107/BB-HĐQT-GMD	29/04/2025	Biên bản họp HĐQT V/v: Gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2025 của Công ty

18	108/NQ-HĐQT-GMD	29/04/2025	Nghị quyết HĐQT V/v: Gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2025 của Công ty
19	136/BB-HĐQT-GMD	26/06/2025	Biên bản họp HĐQT Về ngày đăng ký cuối cùng chi trả cổ tức 2024 bằng tiền của Công ty
20	137/NQ-HĐQT-GMD	26/06/2025	Nghị quyết HĐQT Về ngày đăng ký cuối cùng chi trả cổ tức 2024 bằng tiền của Công ty
21	141/BB-HĐQT-GMD	30/06/2025	Biên bản họp HĐQT V/v: Giao dịch với các bên liên quan
22	142/NQ-HĐQT-GMD	30/06/2025	Nghị quyết HĐQT V/v: Giao dịch với các bên liên quan
23	163/BB-HĐQT-2025	27/08/2025	Biên bản họp HĐQT V/v: Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn dành cho cán bộ, nhân viên có thành tích xuất sắc của Công ty Cổ phần Gemadept năm 2024
24	164/NQ-HĐQT-2025	27/08/2025	Nghị quyết HĐQT V/v: Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn dành cho cán bộ, nhân viên có thành tích xuất sắc của Công ty Cổ phần Gemadept năm 2024
25	170/BB-HĐQT-GMD	05/09/2025	Biên bản họp HĐQT V/v: Góp vốn và thay đổi Đại diện vốn tại Công ty Cổ Phần ICD Nam Hải
26	171/NQ-HĐQT-GMD	05/09/2025	Nghị quyết HĐQT V/v: Góp vốn và thay đổi Đại diện vốn tại Công ty Cổ Phần ICD Nam Hải
27	193/BB-HĐQT-GMD	14/10/2025	Biên bản họp HĐQT V/v: Tăng vốn điều lệ và sửa đổi điều lệ công ty
28	194/NQ-HĐQT-GMD	14/10/2025	Nghị quyết HĐQT V/v: Tăng vốn điều lệ và sửa đổi điều lệ công ty
29	202/BB-HĐQT-GMD	23/10/2025	Biên bản họp HĐQT

			V/v: Thông qua nhận chuyển nhượng cổ phần và mua cổ phần phát hành thêm của Công ty Cổ phần Dịch vụ cảng Nam Đình Vũ
30	203/NQ-HĐQT-GMD	23/10/2025	Nghị quyết HĐQT V/v: Thông qua nhận chuyển nhượng cổ phần và mua cổ phần phát hành thêm của Công ty Cổ phần Dịch vụ cảng Nam Đình Vũ
31	230/BB-HĐQT-GMD	10/12/2025	Biên bản họp HĐQT V/v: Ủy quyền tham dự ĐHCĐ Công ty CP Thương Cảng Vũng Tàu
32	231/QĐ-HĐQT-GMD	10/12/2025	Nghị quyết HĐQT V/v: Ủy quyền tham dự ĐHCĐ Công ty CP Thương Cảng Vũng Tàu
33	239/BB-HĐQT-GMD	19/12/2025	Biên bản họp HĐQT V/v: Phát hành thư tín dụng dự phòng SBLC, sử dụng tiền gửi thuộc sở hữu công ty làm biện pháp bảo đảm tại BIDV - Chi nhánh sở giao dịch 2
34	240/NQ-HĐQT-GMD	19/12/2025	Nghị quyết HĐQT V/v: Phát hành thư tín dụng dự phòng SBLC, sử dụng tiền gửi thuộc sở hữu công ty làm biện pháp bảo đảm tại BIDV - Chi nhánh sở giao dịch 2

III. Ban kiểm soát.

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Lưu Tường Giai	Trưởng BKS	30/05/2018 và tái bổ nhiệm 09/06/2023	Thạc sỹ quản trị kinh doanh, Cử nhân luật, Kỹ sư kinh tế vận tải biển.
2	Bà Vũ Thị Hoàng Bắc	Kiểm soát viên	30/05/2018 và tái bổ nhiệm 09/06/2023	Cử nhân Kinh tế, Kế toán trưởng, Kiểm toán nội bộ chuyên nghiệp
3	Ông Trần Đức Thuận	Kiểm soát viên	30/05/2018 và tái bổ nhiệm 09/06/2023	Cử nhân Tài chính, chứng chỉ Thiết lập báo cáo tài chính nội bộ, quản lý chi phí, thẩm định giá.

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lưu Tường Giai	Trưởng Ban	30/5/2018	4/4	100%	
2	Bà Vũ Thị Hoàng Bắc	Thành viên	30/5/2018	4/4	100%	
3	Ông Trần Đức Thuận	Thành viên	30/5/2018	4/4	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Thực hiện việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ quy định trong Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị Công ty.
- Đánh giá việc triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025.
- Thẩm định báo cáo tài chính, tình hình kinh doanh hàng quý do Ban Tổng Giám đốc, phòng kế toán cung cấp.
- Xem xét, đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro.
- Ban Kiểm soát không nhận được khiếu nại của cổ đông về HĐQT và BDH trong năm 2025.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: BKS, HĐQT và BDH thường xuyên trao đổi thông tin về hoạt động Công ty nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh và kiểm soát rủi ro hoạt động của doanh nghiệp.

5. Hoạt động khác của BKS:

Đưa ý kiến với Công ty về các biện pháp tăng cường hệ thống kiểm soát nội bộ, cắt giảm chi phí, công tác chuyển đổi số và ứng dụng AI để nâng cao chất lượng dịch vụ và khả năng cạnh tranh của Công ty.

IV. Ban điều hành:

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
1	Ông Nguyễn Thanh Bình Tổng Giám đốc	12/01/1968	Cử nhân Kinh tế	07/05/2021 và tái bổ nhiệm 09/06/2023
2	Ông Phạm Quốc Long Phó Tổng Giám đốc	06/03/1963	Cử nhân Kinh tế vận tải biển	11/04/2013 và tái bổ nhiệm 12/06/2023

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
3	Ông Nguyễn Thế Dũng Phó Tổng Giám đốc	22/11/1971	Cử nhân Ngân hàng	17/04/2018 và tái bổ nhiệm 12/06/2023
4	Ông Đỗ Công Khanh Phó Tổng Giám đốc	05/10/1977	Cử nhân Kinh tế vận tải biển	28/03/2019 và tái bổ nhiệm 12/06/2023

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Ông Khoa Năng Lưu	08/01/1968	Cử nhân kinh tế vận tải biển, kế toán	29/08/2024

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Đại diện Gemadept tham gia đầy đủ các khóa đào tạo về quản trị công ty do Ủy ban CK NN và SGD CK TPHCM tổ chức.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Công ty Cổ phần Cảng Nam Đình Vũ			GCN ĐKDN: Số 0201741248 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 06/09/2016	Lô CA1, Khu công nghiệp Nam Đình Vũ (khu 1), Phường Đông Hải, TP Hải Phòng, Việt Nam	06/09/2016			Công ty con

2	Công ty Cổ phần ICD Nam Hải			GCN ĐKDN: Số 0201639540 do Sở Tài chính Thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 29/06/2015	Lô CN3, Khu công nghiệp MP Đình Vũ, Phường Đông Hải, TP Hải Phòng, Việt Nam	29/06/ 2015			Công ty con
3	Công ty Cổ phần Cảng quốc tế Gemadept – Dung Quất			GCN ĐKDN: Số 4300339633 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Quảng Ngãi cấp lần đầu ngày 21/04/2006	Bến số 1 - Cảng tổng hợp Dung Quất, Xã Vạn Tường, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	21/04/ 2006			Công ty con
4	Công ty TNHH Cảng Phước Long			GCN ĐKDN: Số 0304791385 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 26/12/2006	Lầu 21, số 2Bis-4- 6 Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	26/12/ 2006			Công ty con
5	Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải Trường Thọ			GCN ĐKDN: Số 0305898282 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 08/08/2008	429/4 Đường Song Hành Xa Lộ Hà Nội, Khu Phố 7, Phường Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	08/08/ 2008			Công ty con
6	Công ty TNHH Thiết bị và Dịch vụ Hàng hải Thái Bình Dương			GCN ĐKDN: Số 0305673056 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 09/04/2008	6 Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	09/04/ 2008			Công ty con
7	Công ty TNHH ISS			GCN ĐKDN: Số 0305484958 do Sở Kế hoạch và	Số 45, Đường Võ Thị Sáu, Phường Tân Định, TP Hồ	28/01/ 2008			Công ty con

	— Gemadept			Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 28/01/2008	Chí Minh, Việt Nam				
8	Công ty TNHH MTV Vận tải Hàng hải Thái Bình Dương			GCN ĐKDN: Số 0310490604 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 02/12/2010	6 Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	02/12/ 2010			Công ty con
9	Công ty TNHH MTV Công nghiệp Cao su Thái Bình Dương			GCN ĐKDN: Số 0311225750 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 10/10/2011	Lầu 19, Tòa nhà Gemadept, số 2Bis-4-6 Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	10/10/ 2011			Công ty con
10	Công ty Cổ phần Hòn Ngọc Thái Bình Dương			Giấy phép kinh doanh: Số INV. 2092 E/2010 do Bộ Thương mại của Campuchia cấp ngày 3/11/2010	Rovak village, RoYo commune, Quận Koh Nhaeak, Tỉnh Mondulkiri, Campuchia	03/11/ 2010			Công ty con
11	Công ty Cổ phần Hoa Sen Thái Bình Dương			Giấy phép kinh doanh: Số INV. 2091 E/2010 do Bộ Thương mại cấp ngày 03/11/2010	Rovak village, RoYo commune, Quận Koh Nhaeak, Tỉnh Mondulkiri, Campuchia	03/11/ 2010			Công ty con
12	Công ty Cổ phần Niềm Kiêu Hãnh Thái Bình Dương			Giấy phép kinh doanh: Số INV. 2094 E/2010 do Bộ Thương mại Campuchia cấp ngày 03/11/2010	Rovak village, RoYo commune, Quận Koh Nhaeak, Tỉnh Mondulkiri, Campuchia	03/11/ 2010			Công ty con

13	Công ty TNHH Dịch vụ Vận tải Tổng hợp V.N.M			GCN ĐKDN: Số 0302482582 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 13/12/2001	Lầu 22, Gemadept Tower, số 2 Bis - 4 - 6 Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	13/12/2001			Công ty con
14	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Phát triển Hạ tầng Gemadept			GCN ĐKDN: Số 1100791685 do Sở Tài chính tỉnh Tây Ninh cấp lần đầu ngày 30/07/2007	32 Nguyễn Công Trung, phường Long An, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	30/07/2007			Công ty con
15	Công ty Cổ phần Gemadept Vũng Tàu			GCN ĐKDN: Số 3500822035 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 16/10/2007	Số 1/1A Phạm Hồng Thái, Phường Tam Thắng, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	16/10/2007			Công ty con
16	Công ty Cổ phần Cảng Bình Dương			GCN ĐKDN: Số 3700546488 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 19/06/2002	TĐ số 1738, TĐ số 9 (8BT-B), Tổ 5, khu phố Quyết Thắng, Phường Đông Hòa, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	19/06/2002			Công ty con gián tiếp
17	Công ty Cổ phần Gemadept Miền Trung			GCN ĐKDN: Số 0402089311 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 25/03/2021	Tầng 9, Tòa nhà Indochina Riverside Tower, 74 Bạch Đằng, Phường Hải Châu, TP Đà Nẵng, Việt Nam	25/03/2021			Công ty con
18	Công ty Cổ phần Vận tải đa			GCN ĐKDN: Số 3703029897 do Sở Kế hoạch	TĐ số 1738, TĐ số 9 (8BT-B), Tổ 5, Khu phố Quyết	11/01/2022			Công ty con

	phương thức Bình Dương			và Đầu tư Tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 11/01/2022	Thắng, Phường Đông Hòa, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam				gián tiếp
19	Công ty Cổ phần Dịch vụ cảng Gemadept			GCN ĐKDN: Số 0202152051 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 07/03/2022	Tầng 7, Tòa nhà Thành Đạt 3, số 4 đường Lê Thánh Tông, Phường Ngô Quyền, TP Hải Phòng, Việt Nam	07/03/ 2022			Công ty con gián tiếp
20	Công ty TNHH CJ Gemadept Logistics Holdings			GCN ĐKDN: 0314546921 do Tài chính TP. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 31/07/2017	06 Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	31/07/ 2017			Công ty liên kết
21	Công ty TNHH MTV Tiếp vận Gemadept			GCN ĐKDN: 3700882169 do Sở KH&ĐT Tỉnh Bình Dương cấp ngày 10/03/2008	Lô J1, đường số 8, khu công nghiệp Sóng Thần 1, Phường Dĩ An, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	10/03/ 2008			Công ty con của Công ty liên kết
22	Công ty Cổ phần Mekong Logistics			GCN ĐKDN: 6300263071 do Sở Tài chính TP Cần Thơ cấp ngày 19/06/2015	Khu công nghiệp Sông Hậu - Giai đoạn 1, Xã Châu Thành, TP Cần Thơ, Việt Nam	19/06/ 2015			Công ty con của Công ty liên kết
23	Công ty TNHH MTV Gemadept Hải Phòng			GCN ĐKDN: 0200760382 do Sở KH&ĐT TP. Hải Phòng cấp ngày 06/08/2007	Phòng 711 - 718, tầng 7, Tòa nhà Thành Đạt 3, số 4 Lê Thánh, Phường Ngô Quyền, TP Hải Phòng, Việt Nam	06/08/ 2007			Công ty con của Công ty liên kết

24	Công ty TNHH CJ Gemadept Shipping Holdings			GCN ĐKDN: 0314492497 do Sở KH&ĐT TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 04/07/2017	06 Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	04/07/2017			Cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát
25	Công ty TNHH MTV Vận tải biển Gemadept			GCN ĐKDN: 0314498298 do Sở Tài chính TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 06/07/2017	06 Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	06/07/2017			Công ty con của Cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát
26	Gemadept Shipping Singapore Pte. Ltd.				63 Market Street #05 – 01A Bank of Singapore Centre, Singapore, 048942				Công ty con của Cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát
27	Gemadept (Malaysia) Sdn. Bhd.				No.68B, Jalan Batai Laut 4, Taman Intan, 41300 Klang, Selangor Darul Ehsan, Malaysia				Công ty con của Cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát
28	Công ty Cổ phần Cảng Cái Mép Gemadept – Terminal Link			GCN ĐKDN: 3500859860 do Sở Tài chính TP HCM cấp ngày 20/03/2008	Khu phố Tân Lộc, Phường Tân Phước, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	20/03/2008			Cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát

29	Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn			GCN ĐKDN: 0305654014 do Sở KH&ĐT TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 08/04/2008	30 Phan Thúc Duyệt, Phường Tân Sơn Nhất, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	08/04/2008			Công ty liên kết
30	Công ty TNHH Tiếp vận “K” Line – Gemadept			GCN ĐKDN: 0313059594 do Sở Tài chính TP HCM cấp ngày 13/12/2014	Số 2bis-4-6, Đường Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	19/12/2014			Cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát
31	Công ty TNHH Golden Globe				Bản Sibunhuong, Chanthabouly, Thủ đô Vientiane, Lào				Công ty liên kết
32	Công ty TNHH Thương mại Quả Cầu Vàng			GCN ĐKDN: 0303535195 do Sở KH&ĐT TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 05/10/2004	117 Lê Lợi, Phường Bến Thành, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	05/10/2004			Công ty liên kết
33	Công ty Cổ phần Liên hợp Thực phẩm			GCN ĐKDN: 0500238265 do Sở KH&ĐT TP. Hà Nội cấp ngày 06/12/2004	Số 267 đường Quang Trung, Phường Hà Đông, TP Hà Nội, Việt Nam	06/12/2004			Công ty liên kết
34	Công ty Cổ phần Du lịch Minh Đạm			GCN ĐKDN: 3500613923 do Sở KH&ĐT Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 05/08/2003	Cầu Tum, ấp Hải Tân, Xã Phước Hải, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	05/08/2003			Công ty liên kết
35	Công ty Cổ phần Dịch vụ			GCN ĐKDN: 0202168206, do sở KH&ĐT Hải	Lô KB3-02, Khu Công nghiệp Nam Đình Vũ (Khu 1),	18/02/2025			Công ty con

	Cảng Nam Đình Vũ			phòng cấp lần đầu ngày 16/07/2022	Phường Đông Hải, TP Hải Phòng, Việt Nam				
36	Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Điện lực			GCN ĐKDN: 0201256971 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hải Phòng cấp lần đầu ngày 30/04/2004	Số 112 Ngô Quyền, Phường Ngô Quyền, TP. Hải Phòng, Việt Nam				Công ty liên kết của Công ty liên kết
37	Công ty Cổ phần Phát triển Sài Gòn			GCN ĐKDN: 0302817052, do sở KHĐT TP.HCM cấp ngày 08/09/2022	213/13 đường Nguyễn Gia Trí, Phường Thạnh Mỹ Tây, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam				Công ty liên kết của công ty con
38	Công ty Cổ phần Thương cảng Vũng Tàu			GCN ĐKDN: 3500561432 do Sở KH&ĐT Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 23/01/2003	973 đường 30/4, Phường Phước Thắng, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	23/01/ 2003			Công ty liên kết
39	Công ty TNHH Liên doanh GNL			GCN ĐKDN: 0202241128, Do sở KHĐT Hải phòng cấp ngày 09/05/2024	Lô CN3 Khu công nghiệp MP Đình Vũ, Phường Đông Hải, TP Hải Phòng, Việt Nam	09/05/ 2024			Công ty con gián tiếp
40	Công ty TNHH liên doanh GMD ASL			GCN ĐKDN: 0202182433, do Sở KHĐT TP. Hải phòng cấp ngày 10/12/2022	Phòng 705, Tầng 7, Tòa Nhà Thành Đạt 3, Số 4 Lê Thánh Tông, Phường Ngô Quyền, TP Hải Phòng, Việt Nam	10/12/ 2022			Công ty con gián tiếp

41	Công ty TNHH JinJiang Shipping (Việt Nam)			GCN ĐKDN: 0318076561, Do sở KHĐT TP.HCM cấp ngày 03/10/2023	Phòng 211, Lầu 2, Tòa nhà Thành Đạt 3, số 4 đường Lê Thánh Tông, Phường Ngô Quyền, TP. Hải Phòng, Việt Nam				Công ty liên kết của Công ty con
42	Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư Y tế Phú Hưng			GCN ĐKDN: 0314689447 Do sở KHĐT TP.HCM cấp 20/10/2017	127 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam				Công ty liên kết của Công ty con

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VND)	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Cảng Nam Đình Vũ	Công ty con		Lô CA1, Khu công nghiệp Nam Đình Vũ (khu 1), Phường Đông Hải, TP Hải Phòng, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Doanh thu cho thuê tài sản: 22.2 Tỷ Doanh thu dịch vụ: 28 Tỷ Cho vay: 50 Tỷ Lãi cho vay: 577 triệu Cổ tức được chia: 284.9 Tỷ Góp vốn: 276 Tỷ	
2	Công ty Cổ phần ICD Nam Hải	Công ty con		Lô CN3, Khu công nghiệp MP Đình Vũ, Phường Đông Hải, TP Hải Phòng, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Doanh thu cho thuê tài sản: 3 Tỷ Doanh thu dịch vụ: 2.2 Tỷ Cho vay: 25 Tỷ Lãi cho vay: 3.3 Tỷ Góp vốn: 80 Tỷ	
3	Công ty Cổ phần Cảng quốc tế Gemadept	Công ty con		Bến số 1 - Cảng tổng hợp Dung Quất, Xã Vạn Tường, Tỉnh		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD	Doanh thu cho thuê tài sản: 341 Triệu Doanh thu dịch vụ: 719 Triệu	

	– Dung Quát			Quảng Ngãi, Việt Nam		ngày 30/06/2025	Cổ tức được chia: 40.8 Tỷ Thanh lý tài sản: 609 Triệu	
4	Công ty TNHH Cảng Phước Long	Công ty con		Lầu 21, số 2Bis-4-6 Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Doanh thu cho thuê tài sản: 47.4 Tỷ Doanh thu dịch vụ: 8.2 Tỷ Chi phí dịch vụ: 31.9 Triệu Lợi nhuận được chia: 548 Tỷ Thanh lý tài sản: 30.9 Triệu	
5	Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải Trường Thọ	Công ty con		429/4 Đường Song Hành Xa Lộ Hà Nội, Khu Phố 7, Phường Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Doanh thu cho thuê tài sản: 2.8 Tỷ Cổ tức được chia: 3.8 Tỷ	
6	Công ty TNHH Thiết bị và Dịch vụ Hàng hải Thái Bình Dương	Công ty con		6 Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Doanh thu dịch vụ: 497 Triệu Góp vốn: 115 Tỷ	
7	Công ty TNHH MTV Vận tải Hàng hải Thái Bình Dương	Công ty con		6 Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Doanh thu dịch vụ: 276 Triệu	
8	Công ty TNHH MTV Công nghiệp Cao su Thái Bình Dương	Công ty con		6 Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Chi hộ: 427 Triệu	

9	Công ty Cổ phần Hoa Sen Thái Bình Dương	Công ty con		18B Đường 500, Phường Phsar Deum Thkov, Chamkarmon, TP. Phnom Penh, Campuchia		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Góp vốn: 76 tỷ	
10	Công ty TNHH Dịch vụ Vận tải Tổng hợp V.N.M	Công ty con		6 Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Lãi cho vay: 508 Triệu Góp vốn: 273 Tỷ	
11	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Phát triển Hạ tầng Gemadept	Công ty con		184 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Long An, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Doanh thu dịch vụ: 1.2 Tỷ Chi hộ: 1.3 Tỷ Cổ tức được chia: 30 Tỷ	
12	Công ty Cổ phần Cảng Bình Dương	Công ty con gián tiếp		TĐ số 1738, TĐ số 9 (8BT-B), Tổ 5, khu phố Quyết Thắng, Phường Đông Hòa, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Doanh thu cho thuê tài sản: 4 Tỷ Doanh thu dịch vụ: 10.2 Tỷ Thu nhập khác: 9.3 Tỷ	
13	Công ty Cổ phần Gemadept Miền Trung	Công ty con		Tầng 9, Tòa nhà Indochina Riverside Tower, 74 Bạch Đằng, Phường Hải Châu, TP Đà Nẵng, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Doanh thu cho thuê tài sản: 628.7 Triệu Doanh thu dịch vụ: 526.9 Triệu	
14	Công ty Cổ phần Vận tải đa phương thức Bình Dương	Công ty con gián tiếp		TĐ số 1738, TĐ số 9 (8BT-B), Tổ 5, Khu phố Quyết Thắng, Phường Đông Hòa, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Doanh thu cho thuê tài sản: 33 Tỷ Doanh thu dịch vụ: 3.4 Tỷ Nhờ chi hộ: 19.4 Tỷ	
15	Công ty Cổ phần Dịch vụ cảng Gemadept	Công ty con gián tiếp		Tầng 7, Tòa nhà Thành Đạt 3, số 4 đường Lê Thánh Tông, Phường Ngô Quyền, TP Hải Phòng, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Doanh thu cho thuê tài sản: 696.6 Triệu Doanh thu dịch vụ: 814.9 Triệu	

16	Công ty TNHH MTV Tiếp vận Gemadept	Công ty con của Công ty liên kết		Lô J1, đường số 8, Khu công nghiệp Sóng Thần 1, Phường Dĩ An, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Doanh thu cho thuê tài sản: 3.2 Tỷ Doanh thu dịch vụ: 634 Triệu Chi hộ: 240 Triệu	
17	Công ty Cổ phần Mekong Logistics	Công ty con của Công ty liên kết		Khu công nghiệp Sông Hậu - Giai đoạn 1, Xã Châu Thành, TP Cần Thơ, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Doanh thu dịch vụ: 154 Triệu	
18	Công ty TNHH MTV Vận tải biển Gemadept	Công ty con của Cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát		06 Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Doanh thu cho thuê tài sản: 48 Tỷ Doanh thu dịch vụ: 2.8 Tỷ Thu hộ: 40 Tỷ Chi hộ: 52.4 Tỷ	
19	Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn	Công ty liên kết		30 Phan Thúc Duyện, Phường Tân Sơn Nhất, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Cổ tức được chia: 187.6 Tỷ	
20	Công ty Cổ phần Du lịch Minh Đạm	Công ty liên kết		Cầu Tum, ấp Hải Tân, Xã Phước Hải, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Lãi cho vay: 170.5 Triệu Chi hộ: 97 Triệu	
21	Công ty Cổ phần Thương cảng Vũng Tàu	Công ty liên kết		973 đường 30/4, Phường Phước Thắng, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Cổ tức được chia: 2.9 Tỷ	
22	Công ty TNHH Tiếp vận “K” Line – Gemadept	Cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát		06 Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Doanh thu cho thuê văn phòng: 410 Triệu Lợi nhuận được chia: 11 Tỷ	

23	Công ty Cổ phần Cảng Cái Mép Gemadept – Terminal Link	Cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát		Khu phố Tân Lộc, Phường Tân Phước, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Doanh thu dịch vụ: 42.7 Tỷ	
24	Công ty Cổ phần Niềm Kiêu Hân Thái Bình Dương	Cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát		947 Thôn Por Prok Khang Tbong, Phường Kar Karb, Po Sen Chey, TP. Phnom Penh, Campuchia		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Góp vốn: 2.6 Tỷ	
25	Công ty Cổ phần Dịch vụ Cảng Nam Đình Vũ	Công ty con		Lô KB3-02, Khu Công nghiệp Nam Đình Vũ (Khu 1), Phường Đông Hải, TP Hải Phòng, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số: 142/NQ-HĐQT-GMD ngày 30/06/2025	Góp vốn: 94.5 Tỷ	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không
 - a. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây: Không.
 - b. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc: Không.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

- Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

Stt	Mã chứng khoán	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) /Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1	2	3	2	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	GMD	Đỗ Văn Nhân		Chủ Tịch HĐQT							3.410.564	0,80%	29/05/2013 tái bổ nhiệm 30/05/2018 và tái bổ nhiệm 09/06/2023		ĐHĐCĐ bổ nhiệm ngày 09/06/2023 nhiệm kỳ 2023-2028	
1.1	GMD	Huỳnh Thị Ái Vân			Vợ						855.000	0,20%	29/05/2013			
1.2	GMD	Đỗ Nhật Tân			Con						1.032.000	0,24%	29/05/2013			
1.3	GMD	Đỗ Khánh Ngân			Con						700	0,00%	29/05/2013			
1.4	GMD	Đỗ Lộc			Anh						432.670	0,10%	29/05/2013			
1.5	GMD	Đỗ Quốc Khánh			Anh						-	0,00%	29/05/2013			
1.6	GMD	Đỗ Kỹ Cương			Anh						-	0,00%	29/05/2013			
1.7	GMD	Trần Thị Thủy			Chị dâu						388.400	0,09%	29/05/2013			

2	GMD	Chu Đức Khang		Phó Chủ tịch HĐQT						1.872.749	0,44%	Bổ nhiệm 29/05/2013 tái bổ nhiệm 30/05/2018 và tái bổ nhiệm 09/06/2023		ĐHĐCĐ bổ nhiệm ngày 09/06/2023 nhiệm kỳ 2023-2028	
2.1	GMD	Trần Thu Thủy			Vợ					-	0,00%	29/05/2013			
2.2	GMD	Chu Đức Trung			Con					45.500	0,01%	29/05/2013			
2.3	GMD	Chu Thu Thảo			Con					41.500	0,01%	29/05/2013			
2.4	GMD	Chu Quốc Lộc			Anh					-	0,00%	29/05/2013			
2.5	GMD	Chu Thị Mai			Chị					-	0,00%	29/05/2013			
2.6	GMD	Chu Thị Phương			Chị					-	0,00%	29/05/2013			
2.7	GMD	Chu Trung Kiên			Em					-	0,00%	29/05/2013			
2.8	GMD	Vũ Thị Yên			Chị dâu					45.334	0,01%	29/05/2013			
2.9	GMD	CTCP Cảng Nam Đình Vũ			Tổ chức có liên quan					-	0,00%	2016		Bổ nhiệm	Ông Chu Đức Khang là Thành viên HĐQT

2.10	GMD	CTCP Cảng Quốc tế Gemadept – Dung Quất			Tổ chức có liên quan						-	0,00%	2017		Bổ nhiệm	Ông Chu Đức Khang là Thành viên HĐQT
2.11	GMD	Công ty TNHH MTV Công nghiệp Cao su Thái Bình Dương			Tổ chức có liên quan						-	0,00%			Bổ nhiệm	Ông Chu Đức Khang là Chủ tịch HĐQT
2.12	GMD	Công ty TNHH Cảng Phước Long			Tổ chức có liên quan						-	0,00%			Bổ nhiệm	Ông Chu Đức Khang là Chủ tịch HĐQT
2.13	GMD	Công ty TNHH Thương mại Quả Cầu Vàng			Tổ chức có liên quan						-	0,00%			Bổ nhiệm	Ông Chu Đức Khang là Chủ tịch HĐQT
3	GMD	Nguyễn Thanh Bình		Thành viên HĐQT/ Tổng giám đốc							1.403.009	0,33%	30/06/2021 và tái bổ nhiệm 09/06/2023		ĐHĐCĐ bổ nhiệm ngày 09/06/2023 nhiệm kỳ 2023-2028	
3.1	GMD	Nguyễn Thị Thu Thủy			Vợ						-	0,00%	18/05/2015			
3.2	GMD	Nguyễn Văn Hới			Bố vợ						-	0,00%	18/05/2015			

3.3	GMD	Nguyễn Thị Dân			Mẹ vợ						-	0,00%	18/05/2015			
3.4	GMD	Nguyễn Khôi Nguyên			Con						-	0,00%	18/05/2015			
3.5	GMD	Nguyễn Việt Cường			Con						-	0,00%	18/05/2015			
3.6	GMD	Nguyễn Yên Nhi			Con						-	0,00%	18/05/2015			
3.7	GMD	Nguyễn Ngọc Linh			Bố ruột						-	0,00%	18/05/2015			
3.8	GMD	Trần Thị Ngo			Mẹ ruột						-	0,00%	18/05/2015			
3.9	GMD	Nguyễn Quốc Hưng			Em trai						-	0,00%	18/05/2015			
3.10	GMD	Kim Thị Tuyết Hoa			Em dâu						-	0,00%	18/05/2015			
3.11	GMD	Nguyễn Bích Ngọc			Em gái						-	0,00%	18/05/2015			
3.12	GMD	CTCP Gemadept Miền Trung			Tổ chức có liên quan						-	0,00%	2021		Bỏ nhiệm	Ông Nguyễn Thanh Bình là Chủ tịch HĐQT
3.13	GMD	Công ty Cổ phần Mekong Logistics			Tổ chức có liên quan						-	0,00%			Bỏ nhiệm	Ông Nguyễn Thanh Bình là thành viên HĐQT

4	GMD	Vũ Ninh		Thành viên HĐQT/ Người phụ trách quản trị							1.285.064	0,30%	29/05/2013 tái bổ nhiệm 30/05/2018 và tái bổ nhiệm 09/06/2023		ĐHĐCĐ bổ nhiệm ngày 09/06/2023 nhiệm kỳ 2023-2028	
4.1	GMD	Lê Thị Thúy			Vợ						5.005	0,00%	29/05/2013			
4.2	GMD	Vũ Đình Gia Minh			Con						-	0,00%	29/05/2013			
4.3	GMD	Vũ Hiền Long			Con						-	0,00%	29/05/2013			
4.4	GMD	Vũ Mỹ Ngân Anh			Con						-	0,00%	29/05/2013			
4.5	GMD	Trịnh Thị Dân			Mẹ						-	0,00%	29/05/2013			
4.6	GMD	Vũ Thị Hương Duyên			Em gái						-	0,00%	29/05/2013			
4.7	GMD	Đoàn Thanh Huy			Em rể						-	0,00%	29/05/2013			
4.8	GMD	Vũ Tứ			Em traí						-	0,00%	29/05/2013			
4.9	GMD	Vũ Thị Thanh Thủy			Em dâu						-	0,00%	29/05/2013			

4.10	GMD	Vũ Thị Hương Giang			Em gái						-	0,00%	29/05/2013			
4.11	GMD	Nguyễn Trường Thọ			Em rể						-	0,00%	29/05/2013			
4.12	GMD	Công ty TNHH Thiết bị và Dịch vụ Hàng hải Thái Bình Dương (PME)			Tổ chức có liên quan						-	0,00%	2024		Bổ nhiệm	Ông Vũ Ninh là Chủ tịch HĐQT
5	GMD	Bùi Thị Thu Hương		Thành viên HĐQT/ Giám đốc tài chính, TP tài chính							788.150	0,18%	29/05/2013 tái bổ nhiệm 30/05/2018 và tái bổ nhiệm 09/06/2023		ĐHĐCĐ bổ nhiệm ngày 09/06/2023 nhiệm kỳ 2023-2028	
5.1	GMD	Lê Thị Thanh Bình			Mẹ						-	0,00%	29/05/2013			
5.2	GMD	Hoàng Kim Loan			Mẹ chồng						-	0,00%	29/05/2013			
5.3	GMD	Lê Việt Anh			Anh chồng						-	0,00%	29/05/2013			
5.4	GMD	Đặng Thị Nghĩa			Chị dâu						-	0,00%	29/05/2013			
5.5	GMD	Lê Việt Hùng			Anh chồng						-	0,00%	29/05/2013			
5.6	GMD	Lê Việt Dũng			Chồng						-	0,00%	29/05/2013			
5.7	GMD	Lê Anh Minh			Con ruột						-	0,00%	29/05/2013			Đang học và làm việc

																	ở NN và chưa về VN làm CCCD
5.8	GMD	Lê Minh Khuê			Con ruột						-	0,00%	29/05/2013				
5.9	GMD	Bùi Vinh Hoa			Chị ruột						-	0,00%	29/05/2013				
5.10	GMD	Ngô Quang Trãi			Anh rể						-	0,00%	29/05/2013				
5.11	GMD	Bùi Thị Thanh Trà			Em ruột						-	0,00%	29/05/2013				
5.12	GMD	Phạm Anh Tuấn			Em rể						-	0,00%	29/05/2013				
5.13	GMD	Bùi Thị Yên Nhi			Em ruột						-	0,00%	29/05/2013				
5.14	GMD	Bùi Quang Phải			Em ruột						-	0,00%	29/05/2013				
5.15	GMD	Hoàng Thị Thu			Em dâu	CC CD					-	0,00%	29/05/2013				
5.16	GMD	CTCP Dịch vụ Hàng hóa Sài gòn			Tổ chức có liên quan	GC N ĐK DN					-	0,00%	2018		Bổ nhiệm		Bà Bùi Thị Thu Hương là Chủ tịch HĐQT

5.17	GMD	CTCP Cảng Nam Đình Vũ			Tổ chức có liên quan	GC N ĐK DN					-	0,00%	2016		Bổ nhiệm	Bà Bùi Thị Thu Hương là Thành viên HĐQT
5.18	GMD	CTCP Cảng Cái Mép Gemadept – Terminal Link			Tổ chức có liên quan	GC N ĐK DN					-	0,00%	2013		Bổ nhiệm	Bà Bùi Thị Thu Hương là Thành viên HĐQT
5.19	GMD	Công ty Cổ phần ICD Nam Hải			Tổ chức có liên quan						-	0,00%				Bà Bùi Thị Thu Hương là Thành viên HĐQT
5.20	GMD	Công ty Cổ phần Mekong Logistics			Tổ chức có liên quan						-	0,00%				Bà Bùi Thị Thu Hương là Thành viên HĐQT
6	GMD	Nguyễn Minh Nguyệt		Thành viên HĐQT / Người được ủy quyền CBTT							1.474.900	0,35%	29/05/2013 tái bổ nhiệm 30/05/2018 và tái bổ nhiệm 09/06/2023		ĐHĐCĐ bổ nhiệm ngày 09/06/2023 nhiệm kỳ 2023 -2028	

6.1	GMD	Nguyễn Thị Minh Thiện			Mẹ						-	0,00%	29/05/2013			
6.2	GMD	Phạm Đình Tánh			Chồng						8.000	0,00%	29/05/2013			
6.3	GMD	Phạm Quang Minh			Con						8.700	0,00%	29/05/2013			
6.4	GMD	Phạm Ngọc Trâm			Con						-	0,00%	29/05/2013			
6.5	GMD	Nguyễn Thị Thu Hằng			Em						366	0,00%	29/05/2013			
6.6	GMD	Nguyễn Thị Hồng Nga			Em						277.333	0,07%	29/05/2013			
6.7	GMD	Nguyễn Thanh Hải			Em						11.142	0,00%	29/05/2013			
6.8	GMD	Trần Vĩnh Nguyên Bảo			Em rể						200.000	0,05%	29/05/2013			
6.9	GMD	Công ty Cổ phần Du lịch Minh Đạm			Tổ chức có liên quan						-	0,00%				Bà Nguyễn Minh Nguyệt là Chủ tịch HĐQT
6.10	GMD	Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải Trường Thọ			Tổ chức có liên quan						-	0,00%				Bà Nguyễn Minh Nguyệt là thành viên HĐQT

6.11	GMD	CTCP Gemadept Miền Trung			Tổ chức có liên quan						-	0,00%	2021		Bổ nhiệm	Bà Nguyễn Minh Nguyệt là TBKS
7	GMD	Nguyễn Văn Hùng		TV HĐQT độc lập							-	0,00%	25/04/2022		ĐHĐCĐ bổ nhiệm ngày 25/04/2022 và tái bổ nhiệm ngày 09/06/2023 nhiệm kỳ 2023-2028	
7.1	GMD	Nguyễn Thị Nguyệt			Vợ						-	0,00%	25/04/2022			
7.2	GMD	Nguyễn Mai Trúc Quỳnh			Con						-	0,00%	25/04/2022			
7.3	GMD	Nguyễn Ngọc Khánh Linh			Con						-	0,00%	25/04/2022			
7.4	GMD	Nguyễn Ngọc Thảo Trang			Con						-	0,00%	25/04/2022			
8	GMD	Nguyễn Thái Sơn		TV HĐQT độc lập						1.000	0,00%	09/06/2023		ĐHĐCĐ bổ nhiệm ngày 09/06/2023 nhiệm kỳ 2023 -2028		
8.1	GMD	Nguyễn Thị Vân			Chị						-	0,00%	09/06/2023			
8.2	GMD	Nguyễn Thị Hoàng Mai			Chị						-	0,00%	09/06/2023			

8.3	GMD	Nguyễn Thái Dương			Anh						-	0,00%	09/06/2023			
8.4	GMD	Nguyễn Hoài Nam			Em						-	0,00%	09/06/2023			
8.5	GMD	Nguyễn Thị Thu Hiền			Vợ						60	0,00%	09/06/2023			
8.6	GMD	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh			Con						-	0,00%	09/06/2023			
8.7	GMD	Nguyễn Minh Hiếu			Con						-	0,00%	09/06/2023			
9	GMD	Lâm Đình Dự		TV HĐQT độc lập							245.506	0,06%	09/06/2023		ĐHĐCĐ bổ nhiệm ngày 09/06/2023 nhiệm kỳ 2023-2028	
9.10	GMD	Lâm Đình Dương			Con						-	0,00%	09/06/2023			
9.2	GMD	Lâm Đình Duy			Con						-	0,00%	09/06/2023			
9.3	GMD	Lâm Thị Tươi			Chị						-	0,00%	09/06/2023			
9.4	GMD	Lâm Đình Diệu			Anh						-	0,00%	09/06/2023			
9.5	GMD	Lâm Văn Đạo			Em						-	0,00%	09/06/2023			

10	GMD	Iida Shuntaro		TV HĐQT							-	0,00%	24/06/2025	-	ĐHĐCĐ bổ nhiệm ngày 24/06/2025 nhiệm kỳ 2023-2028	
10.1	GMD	Erika Iida			Vợ						-	0,00%	24/06/2025	-		
10.2	GMD	Saori Iida			Con						-	0,00%	24/06/2025	-		chưa có
10.3	GMD	Chiyori Iida			Con						-	0,00%	24/06/2025	-		chưa có
10.4	GMD	Công Ty TNHH SSJ Consulting (ViệtNam)									-	0,00%				Iida Shuntaro là Đại diện SSJ Viet Nam
11	GMD	Phạm Quốc Long		Phó Tổng giám đốc							729.000	0,17%	18/05/2015		Tái bổ nhiệm 5 năm nhiệm kỳ 2023- 2028, ngày hiệu lực 12/06/2023	
11.1	GMD	Phạm Quốc Vương			Anh						-	0,00%	18/05/2015			
11.2	GMD	Phạm Quốc Hoàng			Anh						-	0,00%	18/05/2015			
11.3	GMD	Phạm Thị Ánh Tuyết			Vợ						-	0,00%	18/05/2015			

11.4	GMD	Phạm Thùy Linh			Con						-	0,00%	18/05/2015			Đang sinh sống ở nn và chưa có CCCD
11.5	GMD	Công ty TNHH Gemadept Shipping Holdings			Tổ chức có liên quan						-	0,00%	2017			Ông Phạm Quốc Long là Chủ tịch HĐQT
11.6	GMD	Công ty TNHH Tiếp vận Kline Gemadept			Tổ chức có liên quan						-	0,00%	2021			Ông Phạm Quốc Long là Chủ tịch HĐQT
11.7	GMD	Công ty Cổ phần Mekong Logistics			Tổ chức có liên quan						-	0,00%				Ông Phạm Quốc Long là Chủ tịch HĐQT
11.8	GMD	Công ty TNHH MTV Vận tải biển Gemadept			Tổ chức có liên quan						-	0,00%				Ông Phạm Quốc Long là Chủ tịch HĐQT

11.9	GMD	Hiệp hội Đại lý, Môi giới và Dịch vụ Hàng hải Việt Nam (Visaba)			Tổ chức có liên quan						-	0,00%	2019			Ông Phạm Quốc Long là Chủ tịch Hiệp hội
12	GMD	Nguyễn Thế Dũng		Phó Tổng giám đốc							1.654.138	0,39%	09/05/2019		Tái bổ nhiệm 5 năm nhiệm kỳ 2023-2028, ngày hiệu lực 12/06/2023	
12.1	GMD	Nguyễn Thế Vinh			Bố						-	0,00%	09/05/2019			
12.2	GMD	Cao Thị Thanh Mai			Mẹ						-	0,00%	09/05/2019			
12.3	GMD	Nguyễn Quốc Hưng			Anh						-	0,00%	09/05/2019			
12.4	GMD	Nguyễn Thị Thu Hồng			Chị						-	0,00%	09/05/2019			
12.5	GMD	Nguyễn Thị Phương Thảo			Vợ						-	0,00%	09/05/2019			
12.6	GMD	Nguyễn Phương Trang			Con						-	0,00%	09/05/2019			còn nhỏ - chưa có
12.7	GMD	Nguyễn Thế David			Con						-	0,00%	09/05/2019			còn nhỏ - chưa có

12.8	GMD	Nguyễn Thy Cindy			Con						-	0,00%	09/05/2019			còn nhỏ - chưa có
12.9	GMD	Nguyễn Thị Lan Hương			Chị dâu						-	0,00%	09/05/2019			
12.10	GMD	Phạm Hồng Hải			Anh rể						-	0,00%	09/05/2019			
12.11	GMD	CTCP Dịch vụ cảng Gemadept			Tổ chức có liên quan						-	0,00%	2022			Ông Nguyễn Thế Dũng là Chủ tịch HĐQT
12.12	GMD	Công ty Cổ phần ICD Nam Hải			Tổ chức có liên quan						-	0,00%				Ông Nguyễn Thế Dũng là Chủ tịch HĐQT
12.13	GMD	Công ty TNHH MTV Tiếp vận Gemadept			Tổ chức có liên quan						-	0,00%				Ông Nguyễn Thế Dũng là Chủ tịch HĐQT

12.14	GMD	Công ty Cổ phần Phát triển Sài Gòn			Tổ chức có liên quan						-	0,00%				Ông Nguyễn Thế Dũng là Chủ tịch HĐQT
12.15	GMD	Công ty Cổ phần dịch vụ Cảng Nam Đình Vũ			Tổ chức có liên quan						-	0,00%				Ông Nguyễn Thế Dũng là Chủ tịch HĐQT
12.16	GMD	Công ty TNHH Cảng Phước Long			Tổ chức có liên quan						-	0,00%				Ông Nguyễn Thế Dũng là thành viên HĐQT
12.17	GMD	Công ty Cổ phần Cảng Bình Dương			Tổ chức có liên quan						-	0,00%				Ông Nguyễn Thế Dũng là Chủ tịch HĐQT

12.18	GMD	Công ty Cổ phần Vận tải Đa phương thức Bình Dương			Tổ chức có liên quan						-	0,00%				Ông Nguyễn Thế Dũng là Chủ tịch HĐQT
13	GMD	Đỗ Công Khanh		Phó Tổng Giám đốc							1.594.668	0,37%	09/05/2019		Tái bổ nhiệm 5 năm nhiệm kỳ 2023-2028, ngày hiệu lực 12/06/2023	
13.1	GMD	Đỗ Quốc Khánh			Cha						-	0,00%	09/05/2019			
13.2	GMD	Hoàng Thị Thanh			Mẹ						1.097.600	0,26%	09/05/2019			
13.3	GMD	Trần Doãn Phi Anh			Bố vợ						7.703.000	1,81%				
13.4	GMD	Nguyễn Thị Hồng			Mẹ vợ						7.446.020	1,75%				
13.5	GMD	Trần Kiều Minh			Vợ						1.575.360	0,37%	09/05/2019			
13.6	GMD	Đỗ Quốc Khang			Con						-	0,00%	09/05/2019			
13.7	GMD	Đỗ Khánh Linh			Con						-	0,00%	09/05/2019			
13.8	GMD	Đỗ Thái An			Con						-	0,00%	09/05/2019			Chưa có - định cư tại Úc

13.9	GMD	Đỗ Việt Thành			Em						357.906	0,08%	09/05/2019			
13.10	GMD	CTCP Cảng Cái Mép Gemadept – Terminal Link			Tổ chức có liên quan						-	0,00%	2019		Bỏ nhiệm	Ông Đỗ Công Khanh là Chủ tịch HĐQT
13.11	GMD	Công ty Cổ phần Liên hợp Thực phẩm			Tổ chức có liên quan						-	0,00%				Ông Đỗ Công Khanh là thành viên HĐQT
13.12	GMD	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Phát triển Hạ Tầng Gemadept			Tổ chức có liên quan						-	0,00%				Ông Đỗ Công Khanh là Giám đốc kiêm người đại diện theo pháp luật
14	GMD	Lưu Tường Giai		Trưởng BKS							164.512	0,04%	29/05/2013		ĐHĐCĐ bỏ nhiệm ngày 09/06/ 2023 nhiệm kỳ 2023-2028	
14.1	GMD	Đoàn Thị Quỳnh Trang			Vợ						-	0,00%	29/05/2013			
14.2	GMD	Lưu Chí Nhân			Con						-	0,00%	29/05/2013			
14.3	GMD	Lưu Chí Dũng			Con						-	0,00%	29/05/2013			

14.4	GMD	Đào Hải Yến			Mẹ vợ						-	0,00%	29/05/2013			
14.5	GMD	Lưu Tường Giao			Anh ruột						-	0,00%	29/05/2013			
14.7	GMD	Nguyễn Thị Hoa			Chị dâu						-	0,00%	29/05/2013			
14.8	GMD	Lưu Tường Giang			Anh ruột						-	0,00%	29/05/2013			
14.9	GMD	Ngô Thị Bích Liên			Chị dâu						-	0,00%	29/05/2013			
14.10	GMD	Lưu Tường Bách			Em ruột						-	0,00%	29/05/2013			
14.11	GMD	Hoàng Thị Trần Thủy			Em dâu						-	0,00%	29/05/2013			
14.12	GMD	CTCP Đầu tư Sông Ngân			Tổ chức có liên quan						-	0,00%	2012		Bổ nhiệm	Ông Lưu Tường Giao là Phó chủ tịch HĐQT
15	GMD	Vũ Thị Hoàng Bắc		Thành viên BKS							148.279	0,03%	29/05/2013		ĐHĐCĐ bổ nhiệm ngày 09/06/2023 nhiệm kỳ 2023-2028	
15.1	GMD	Lưu Thị Còng			Mẹ						-	0,00%	29/05/2013			
15.2	GMD	Vũ Thị Hoàng Hà			Chị gái						-	0,00%	29/05/2013			
15.3	GMD	Vũ Thị Thái Bình			Em gái						-	0,00%	29/05/2013			
15.4	GMD	Vũ Thị Hoa Mai			Em gái						-	0,00%	29/05/2013			

15.5	GMD	Trần Phương Nam			Chồng						-	0,00%	29/05/2013			
15.6	GMD	Trần Thục Anh			Con gái						-	0,00%	29/05/2013			
15.7	GMD	Trần Hoàng Minh Châu			Con gái						-	0,00%	29/05/2013			
15.8	GMD	Trần Vũ Lan Phương			Con gái					11.100		0,00%	29/05/2013			
15.9	GMD	CTCP Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn			Tổ chức có liên quan						-	0,00%		2018	Bổ nhiệm	Bà Vũ Thị Hoàng Bắc là Trưởng ban kiểm soát
15.10	GMD	Công ty Cổ phần Mekong Logistics			Tổ chức có liên quan						-	0,00%				Bà Vũ Thị Hoàng Bắc là Trưởng ban kiểm soát
16	GMD	Trần Đức Thuận		Thành viên BKS						282.515		0,07%	29/05/2013			ĐHĐCĐ bổ nhiệm ngày 09/06/2023 nhiệm kỳ 2023-2028
16.1	GMD	Bùi Thị Bình An			Vợ						-	0,00%	29/05/2013			
16.2	GMD	Trần Nam Thắng			Anh ruột						-	0,00%	29/05/2013			
16.3	GMD	Trần Thị Kim Thoa			Chị ruột						-	0,00%	29/05/2013			
16.4	GMD	Trần Thị Kim Thúy			Chị ruột						-	0,00%	29/05/2013			
16.5	GMD	Trần Quốc Khánh			Bố						-	0,00%	29/05/2013			

17	GMD	Khoa Năng Lưu		KTT						216.167	0,05%	29/08/2024			
17.1	GMD	Vũ Thị Nhận			Mẹ					-	0,00%	29/08/2024			
17.2	GMD	Đỗ Thị Hồng Hạnh			Vợ					-	0,00%	29/08/2024			
17.3	GMD	Khoa Năng Tân			Con					-	0,00%	29/08/2024			
17.4	GMD	Khoa Năng Đạt			Con					-	0,00%	29/08/2024			
17.5	GMD	Khoa Thị Điền			Chị					-	0,00%	29/08/2024			
17.6	GMD	Khoa Năng Duy			Anh					-	0,00%	29/08/2024			
17.7	GMD	Khoa Thị Loan			Chị					-	0,00%	29/08/2024			
17.8	GMD	Khoa Năng Du			Anh					-	0,00%	29/08/2024			
17.9	GMD	Khoa Năng Quyền			Em					-	0,00%	29/08/2024			
17.10	GMD	Khoa Thị Phước			Em					-	0,00%	29/08/2024			
17.11	GMD	CTCP Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn			Tổ chức có liên quan					-	0,00%		2013	Bổ nhiệm	Ông Khoa Năng Lưu là TV BKS

- Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
				Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Ông Đỗ Văn Nhân	CT HĐQT		2.246.564	0.53%	3.410.564	0,80%	Mua thêm CP và mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động
1.1	Ông Đỗ Lộc		Anh Ông Đỗ Văn Nhân	403.270	0.09%	432.670	0,10%	Mua thêm CP
1.2	Ông Đỗ Nhật Tân		Con Ông Đỗ Văn Nhân	32.000	0.01%	1.032.000	0,24%	Mua thêm CP
2	Ông Chu Đức Khang	PCT HĐQT		1.178.849	0.28%	1.872.749	0,44%	Mua thêm CP và mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động
2.1	Ông Chu Đức Trung		Con ông Chu Đức Khang	10.000	0.00%	45.500	0,01%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động
3	Ông Vũ Ninh	TV HĐQT. Người phụ trách quản trị		1.041.064	0.24%	1.285.064	0,30%	Mua thêm CP và mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động
4	Ông Nguyễn Thanh Bình	TV HĐQT. TGD		849.009	0.20%	1.403.009	0,33%	Mua thêm CP và mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động

5	Bà Bùi Thị Thu Hương	TV HĐQT. Giám đốc tài chính. Trưởng phòng tài chính		384.817	0.09%	788.150	0,18%	Mua thêm CP và mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động
6	Bà Nguyễn Minh Nguyệt	TV HĐQT. người UQ CBTT		780.100	0.18%	1.474.900	0,35%	Mua thêm CP và mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động
6.1	Bà Nguyễn Thị Hồng Nga		Em Bà Nguyễn Minh Nguyệt	157.342	0.04%	277.333	0,07%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động
6.2	Ông Trần Vĩnh Nguyên Bảo		Em rể Bà Nguyễn Minh Nguyệt	22.000	0.01%	200.000	0,05%	Mua thêm CP
7	Ông Lâm Đình Dự	Thành viên HĐQT độc lập		107.806	0.03%	245.506	0,06%	Mua thêm CP
8	Ông Phạm Quốc Long	Phó TGĐ		300.000	0.07%	729.000	0,17%	Mua thêm CP và mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động
9	Ông Nguyễn Thế Dũng	Phó TGĐ		795.338	0.19%	1.654.138	0,39%	Mua thêm CP và mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động
10	Ông Đỗ Công Khanh	Phó TGĐ		390.669	0.09%	1.594.668	0,37%	Mua thêm CP và mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động
10.1	Ông Đỗ Việt Thành		Em Ông Đỗ Công Khanh	257.906	0.06%	357.906	0,08%	Mua thêm CP

12	Ông Lưu Tường Giai	T.BKS		115.912	0.03%	164.512	0,04%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động
13	Bà Vũ Thị Hoàng Bắc	TV BKS		94.679	0.02%	148.279	0,03%	Mua thêm CP và mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động
14	Ông Trần Đức Thuận	TV BKS		232.218	0.05%	282.515	0,07%	Mua thêm CP và mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động
15	Ông Khoa Năng Lưu	KTT		144.766	0.03%	216.167	0,05%	Mua thêm CP và mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

CÔNG TY CỔ PHẦN GEMADEPT

Thành viên Hội đồng quản trị

Tổng Giám Đốc



Nguyễn Thanh Bình